

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 1 K10 Mã lớp học 30,553 Thực hành

Môn học: CMH36 Vi điều khiển

Giáo viên: T. Anh, S. C. Dung

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180287	Bùi Trọng An	12/08/2000	8		An	
2	CD180324	Ngô Tiến Anh	10/01/2000	6		Anh	
3	CD180185	Nguyễn Thế Anh	22/09/2000	8		Anh	
4	CD180097	Phí Đình Cấn	10/01/1999	6,5		Cấn	
5	CD180042	Hoàng Thanh Chiến	19/09/1995	7,5		Chiến	
6	CD180145	Dương Quốc Chính	10/03/1997	7		Ch	
7	CD181451	Bùi Hồng Đạt	07/11/2000	8			
8	CD180084	Nguyễn Tiến Đạt	04/09/1998		0		
9	CD180113	Phùng Quốc Đạt	30/11/1999	6,5		Dat	
10	CD180132	Nguyễn Văn Dũng	22/10/1996	8		Dung	
11	CD180306	Nguyễn Thành Duy	02/10/2000	7,5		Duy	
12	CD180539	Nguyễn Văn Duy	13/03/2000	7		Duy	
13	CD180059	Đặng Trần Hải	02/10/1997	7		Hai	
14	CD180231	Nguyễn Ngọc Hải	05/10/2000	6		Hai	
15	CD180124	Nguyễn Bá Hào	24/11/1999	7		Hào	
16	CD183192	Nguyễn Duy Hiệp	13/09/1998	7		Hiệp	
17	CD180222	Bùi Duy Hiếu	05/02/2000	6,5			
18	CD180196	Nguyễn Danh Hiếu	21/01/2000	7		Hieu	
19	CD181524	Vũ Văn Hiếu	20/01/2000	7		hiếu	
20	CD180299	Đỗ Văn Hùng	28/07/2000	7		Hùng	
21	CD180138	Hoàng Văn Hùng	09/04/1998	7,5			
22	CD181536	Nguyễn Văn Hùng	07/07/2000	6,5		hung	
23	CD180286	Nguyễn Văn Long	06/02/2000	8,5		Long	
24	CD180125	Vũ Thành Luân	28/12/1999	7,5		luân	
25	CD180526	Phí Văn Lực	21/08/2000	6,5		Lực	
26	CD181923	Nguyễn Thị Khánh Ly	17/05/2000	7		ly	
27	CD180493	Nguyễn Quang Nam	02/11/2000	7,5		Nam	
28	CD181435	Vũ Phương Nam	05/02/1998	7			
29	CD181529	Lê Trọng Phú	02/02/2000	7		phu	
30	CD181479	Phạm Minh Phúc	27/09/2000	7		Phu	
31	CD180308	Đỗ Hoàng Quân	25/10/2000	8		Quân	
32	CD181489	Đỗ Văn Quảng	27/01/2000	7		Quảng	
33	CD181438	Bùi Trung Sơn	24/08/2000	7,5		Son	
34	CD181526	Phạm Văn Tân	15/03/2000	7		Tan	
35	CD180114	Trịnh Đắc Thái	29/09/1999	6		Thái	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181503	Nguyễn Đức Thắng	21/08/2000	7,5		Đe	
37	CD180144	Nguyễn Văn Thành	30/09/1997	6,5		Thành	
38	CD180215	Nguyễn Đăng Tiến	05/02/2000	7,5		Đến	
39	CD181512	Nguyễn Hồng Tiến	07/02/2000	6		Đe	
40	CD180191	Nguyễn Đạt Trung	14/02/1997	8		Đe	
41	CD181474	Ngô Tiến Trường	30/11/2000	7		Trường	
42	CD171959	Đặng Minh Tú	04/05/1999	7		Tú	
43	CD182252	Nguyễn Thị Hoài Tú	11/08/2000	6,5		Tú	
44	CD180054	Vũ Văn Việt	06/05/1999	7,5		Việt	
45	CD181507	Triệu Quang Việt	30/01/2000	8,5		Việt	

Tổng số SV tham gia thực hành.....44.....

Số sinh viên đạt:.....44.....

Ngày giáo viên nộp điểm:..23/12/2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Linh Dung

Nguyễn Linh Dung

Nguyễn Đình Anh

Nguyễn Đình Anh

TRƯỜNG KHOA

Tăng Huy

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**